

**ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP  
NGHỀ: BÀO CHẾ ĐÔNG DƯỢC - TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP I**

**I. DANH MỤC CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ ĐÀO TẠO**

1. Cơ sở vật chất

- Số phòng học lý thuyết chuyên môn: 02
- Số phòng thực hành: 02

2. Thiết bị, dụng cụ đào tạo: Bảo đảm theo quy định

**\* Phòng thực hành Bào chế thuốc đông dược:**

Diện tích tối thiểu 73m<sup>2</sup>, được bố trí thành các khu vực riêng cho dạy bào chế dạng thuốc đông dược. Tường, sàn nhà, hệ thống điện nước, chiếu sáng, lavabo, phòng cháy nổ,... được thiết kế đảm bảo an toàn, thuận tiện sử dụng và đảm bảo vệ sinh môi trường. Có một bảng viết, máy chiếu, ghế ngồi đủ cho sinh viên, giáo viên.

**Dụng cụ, trang thiết bị chuyên dụng:**

TT	Tên dụng cụ, trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
1	Mẫu tranh cây thuốc y học cổ truyền theo các chủ đề: Bào chế	bộ	4
2	Các bảng kiểm dạy	bộ	3
3	Máy quay phim video, máy ảnh	bộ	1
4	Bộ tăng âm (Apli, micro, loa)	bộ	1
5	Máy tính		
6	Thiết bị phát wifi	bộ	1
7	Dụng cụ để bào chế theo chủ đề dạy	Bộ	04
8	Thuốc theo chủ đề dạy		
9	Phụ liệu kèm theo chủ đề dạy		

**II. NHÀ GIÁO**

1. Tổng số nhà giáo của từng ngành/ngành: 04

2. Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/giáo viên, giảng viên quy đổi: 100/4

3. Nhà giáo cơ hữu

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô-đun, tín chỉ được phân công giảng dạy
1	Đào Thị Dân	BSCKI	NVSP dành cho giảng viên		Y lý Y học cổ truyền
2	Lương Thị Thời	ĐDCKI	NVSP dành cho		Đại cương thuốc

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô-đun, tín chỉ được phân công giảng dạy
			giảng viên		đông dược
3	Dương Thị Quyên	Bác sĩ	NVSP dành cho giảng viên		Bào chế đông dược
4	Trần Thị Hải	Bác sĩ	NVSP dành cho giảng viên		Thực tập lâm sàng

### III. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

#### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BÀO CHẾ ĐÔNG DƯỢC - TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP I

##### I. Tên nghề đào tạo và mã nghề

- Tên nghề đào tạo: Bào chế đông dược
- Mã nghề:

##### II. Đối tượng tuyển sinh và yêu cầu đầu vào

- Người từ đủ 15 tuổi trở lên;
- Có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề học.

##### III. Mô tả về khóa học và mục tiêu đào tạo

###### 3.1. Mô tả về khoá học

Nội dung chương trình đào tạo Bào chế đông dược bao gồm những kiến thức cơ bản về: bộ phận dùng, công năng, chủ trị, kiêng kỵ, ứng dụng chữa bệnh của các vị thuốc đông dược thường dùng; Tác dụng, ý nghĩa, cơ sở khoa học của các phương pháp bào chế, bảo quản một số vị thuốc đông dược theo phương pháp cổ truyền.

Học xong chương trình này người học có đủ kiến thức và kỹ năng để nhận biết các bộ phận dùng và cách sử dụng, phối hợp giữa các vị thuốc cũng như những kiêng kỵ khi dùng thuốc đông dược, nhận thức được tầm quan trọng của việc bào chế thuốc, thực hiện nhuần nhuyễn các phương pháp bào chế thuốc đông dược theo phương pháp cổ truyền đáp ứng được nhu cầu công việc và xã hội.

###### 3.2. Mục tiêu đào tạo

Khóa học Bào chế đông dược nhằm đào tạo người học có đủ điều kiện về kiến thức, kỹ năng và thái độ để tham gia cắt thuốc chữa bệnh đúng, hiệu quả, đảm bảo an toàn cho bệnh nhân. Có khả năng thực hiện tốt việc lựa chọn thuốc, lựa chọn phương pháp bào chế phù hợp với từng loại thuốc, cũng như bào chế đúng, đảm bảo chất lượng thuốc sau khi bào chế. Có phẩm chất đạo đức, lòng nhân ái, sự cảm thông và đồng cảm với người bệnh để từ đó người bệnh an tâm điều trị.

#### IV. Danh mục số lượng, thời lượng các mô - đun

Mã	Tên Mô - đun	Số tín chỉ	Tổng thời gian đào tạo (giờ)				
			Tổng số	Trong đó			
				Lý thuyết	Thực hành	Thực tập lâm sàng	Thi/Kiểm tra
MĐ1	Y lý y học cổ truyền	2	30	28	0	0	2
MĐ2	Đại cương thuốc đông dược	3	75	14	56	0	5
MĐ3	Bào chế đông dược	4	105	14	84	0	7
MĐ4	Thực tập lâm sàng	2	90	0	0	86	4
<b>Tổng cộng</b>		<b>11</b>	<b>300</b>	<b>56</b>	<b>140</b>	<b>86</b>	<b>18</b>

#### V. Khối lượng kiến thức, kỹ năng nghề, năng lực tự chủ và trách nhiệm

##### 5.1. Kiến thức

- Nhận biết được các vị thuốc đông dược trong từng nhóm thuốc.
- Trình bày được bộ phận dùng, tính vị quy kinh, công năng chủ trị, liều dùng, cách dùng của các vị thuốc đông dược.
- Trình bày được mục đích của việc bào chế.
- Trình bày được định nghĩa và đặc điểm của một số dạng thuốc đông dược.
- Trình bày được một số phương pháp bào chế và bảo quản đông dược.

##### 5.2. Kỹ năng nghề

- So sánh tác dụng khác nhau của từng vị thuốc trong cùng một nhóm thuốc đông dược, giữa các nhóm thuốc với nhau.
- Có khả năng phối hợp sử dụng các thuốc đông dược trong phòng bệnh, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân.
- Lựa chọn phương pháp bào chế hợp lý với từng vị thuốc và mục đích sử dụng.
- Bào chế và bảo quản được một số vị thuốc đông dược thông thường đã học

##### 5.3. Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Xây dựng được ý thức kế thừa và phát triển nền Y học cổ truyền vào nghề nghiệp của mình.
- Nhận thức được mục đích, vai trò quan trọng của việc bào chế thuốc đông dược.
- Thể hiện được tác phong nghiêm túc, thân thiện, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi học tập, thực hành.
- Thể hiện được lương tâm nghề nghiệp, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh phù hợp với phong tục, tập quán và truyền thống văn hóa của dân tộc.

## **VI. Thời gian đào tạo**

- Thời gian đào tạo: 03 tháng
- Phân bổ thời gian:
  - + Tổng khối lượng học tập: 300 giờ
  - + Học lý thuyết: 56 giờ
  - + Học thực hành tại trường: 140 giờ
  - + Thực tập lâm sàng: 86 giờ
  - + Kiểm tra và thi: 18 giờ

## **VII. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp**

### **7.1. Quy trình đào tạo**

#### **7.1.1. Mục đích**

Chương trình này hướng dẫn chi tiết cho quá trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực hiện bào chế đông dược

#### **7.1.2. Tuyển sinh**

- Xác định số lượng tuyển sinh phù hợp với năng lực đào tạo và nhu cầu nhân lực;
- Tổ chức tuyển sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng;
- Phạm vi tuyển sinh trên cả nước.

#### **7.1.3. Xây dựng kế hoạch đào tạo và phân công giáo viên giảng dạy**

Dựa vào quyết định thành lập lớp, xây dựng kế hoạch đào tạo và tiến độ đào tạo chi tiết cho lớp học; bố trí giáo viên đạt chuẩn về chuyên môn, kỹ năng nghề để thực hiện việc giảng dạy các lớp học theo đúng quy định.

#### **7.1.4. Tổ chức giảng dạy**

- Căn cứ vào kết quả tuyển sinh, tuyển chọn và xét duyệt danh sách trúng tuyển, các lớp đào tạo được tổ chức theo đúng số lượng quy định, tối đa 35 học viên/lớp; Người khuyết tật tối đa 20 học viên/lớp. Lớp học thực hành nghề hoặc học tích hợp tối đa 18 học viên/lớp.

- Khi bắt đầu khóa học, kỳ học hoặc đợt học và trước khi học từng mô - đun giáo viên thực hiện kiểm tra đánh giá về kiến thức, kỹ năng nghề của từng người học; tinh thần, thái độ của người học (đánh giá năng lực người học) để chuẩn bị nội dung, phương pháp giảng dạy phù hợp.

- Chỉ tổ chức giảng dạy những kiến thức, hướng dẫn thực hành những kỹ năng nghề theo nội dung, yêu cầu của mô - đun mà người học chưa biết, chưa làm được hoặc chưa biết kỹ, đầy đủ, chưa làm thành thạo.

### **7.2. Điều kiện công nhận tốt nghiệp**

Học viên hoàn thành 100% chương trình đào tạo và có điểm tổng kết khóa học từ 5,0 trở lên được Hiệu trưởng quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ sơ cấp Bào chế đông dược.

**VIII. Phương pháp và thang điểm đánh giá**

- Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thang điểm đánh giá kết quả học tập được tính theo thang điểm 10 (từ 1-10 điểm).

**IX. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp**

Nhân viên làm việc tại các phòng khám đông y, y học cổ truyền hoặc phụ vụ trong gia đình.

**X. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể tham gia các khóa học chuyên sâu về bào chế đông dược nếu đủ điều kiện.

**XI. Hướng dẫn sử dụng chương trình đào tạo**

- Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa: Căn cứ vào điều kiện cụ thể và kế hoạch đào tạo hàng tháng theo từng lớp học để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

- Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ:

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc xét công nhận tốt nghiệp cho người học;

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp chứng chỉ tốt nghiệp theo quy định của trường.

- Phòng Đào tạo thực hiện việc sao lưu sổ sách, dữ liệu để quản lý hồ sơ học viên theo đúng quy định.

**HIỆU TRƯỞNG**

**(Đã ký)**

**PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn**